



IV.2 KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

IV.2.1 Công tác giám sát

Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách làm việc thường xuyên bên cạnh Tổng Giám đốc Công ty, nên việc giám sát tham gia chỉ đạo hoạt động điều hành công ty luôn kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi hơn.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác, nhằm đảm bảo việc điều hành công ty luôn tuân thủ theo đúng quy định pháp luật và điều lệ của Công ty. HĐQT tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT ban hành đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Các chế độ chính sách, quyền lợi dành cho người lao động được đảm bảo theo quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty; các đoàn thể, tổ chức được Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động; các chế độ thi đua khen thưởng, phúc lợi, an sinh xã hội, phong trào văn hóa thể thao được duy trì và phát triển.

IV.2.2 Công tác phát triển nguồn nhân lực

Hội đồng quản trị công ty xác định rằng nguồn lực lao động là động lực quyết định việc phát triển về chất cũng như quy mô của công ty. Trong đó nguồn nhân lực phân bổ cho các bộ phận sản xuất được đưa lên hàng đầu, vì vậy trong những năm qua HĐQT luôn định hướng cho công ty phải có kế hoạch tuyển dụng mới, đào tạo lại để nâng cao tay nghề, xây dựng đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn cao nhằm cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề.

Với cơ chế thị trường hiện nay, cùng với sự cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng ngành nghề về nhu cầu lao động có tay nghề, thì công ty cần tiếp tục duy trì công tác tuyển dụng và đào tạo, đãi ngộ để giữ chân cán bộ giỏi, lao động lành nghề phục vụ lâu dài cho công ty.

IV.2.3 Sinh hoạt của Hội đồng quản trị

IV.2.3.1 Chế độ sinh hoạt của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên làm việc trực tiếp với Ban điều hành, luôn bám sát xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời đề ra các chủ trương, nghị quyết, quyết định chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

IV.2.3.2 Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và nghiêm túc phối hợp hoạt động nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, phát triển công ty. Trong các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát. Thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát đã cung cấp cho HĐQT những đánh giá về tình hình hoạt động của Công ty cũng như phối hợp với Công ty trong các đợt kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp trên cơ sở chức năng độc lập của mình. Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ phối hợp, hợp tác với HĐQT và đưa ra các kiến nghị với HĐQT về chủ trương và nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định hiện hành và giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

IV.2.3.3 Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc điều hành

Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả. Trong năm vừa qua, mối quan hệ giữa HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành diễn ra thuận lợi trên cơ sở thực thi tốt chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận cũng như trách nhiệm của từng cá nhân. Với cơ chế thị trường hiện nay, cùng với sự cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng ngành nghề về nhu cầu lao động có tay nghề, thì công ty cần tiếp tục duy trì công tác tuyển dụng và đào tạo, đãi ngộ để giữ chân cán bộ giỏi, lao động lành nghề phục vụ lâu dài cho công ty.





Bên cạnh những việc chưa làm được, những việc tồn tại do yếu tố chủ quan và khách quan tạo nên, HĐQT Công ty cũng đã hoàn thành cơ bản trách nhiệm mà Đại hội đồng cổ đông giao phó với một tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết trong năm vừa qua. Những kết quả đạt được nêu trên vừa là nền tảng, vừa là tiền đề Công ty bước vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đầy tự tin hơn. Trên những cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	428,07	411,13
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(3,39)	13,38
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(8,64)	3,09
4	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	(9,99)	(1,21)

Để đạt được kế hoạch đề ra, HĐQT định hướng những giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

IV.3.1 Công tác quản lý điều hành

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trong lĩnh vực xây dựng và phát triển dự án.
- Đẩy mạnh công tác thanh quyết toán thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất và chi phí quản lý doanh nghiệp, sử dụng vốn tín dụng cho đầu tư đúng mục đích, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả và tích lũy vốn để phát triển.

IV.3.2 Công tác thi công công trình

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc phải nỗ lực tìm kiếm để tham gia đấu thầu, đàm phán nhận thầu nhiều công trình, dự án nhằm nâng cao doanh thu và hiệu quả của lĩnh vực nhận thầu thi công xây dựng các công trình.
- Tập trung xe máy thiết bị, vật tư và lực lượng công nhân để đẩy nhanh tiến độ thi công và nghiệm thu thanh quyết toán các công trình.



IV.3.3 Công tác cơ cấu lại các tài sản

Tổ chức xem xét các tài sản hiện có của Công ty để cơ cấu lại cho phù hợp. Những tài sản không cần dùng thì thanh lý, nghiên cứu đầu tư mới các trang thiết bị phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả.

Đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị mới để bổ sung thay thế dần các công nghệ sản xuất công nghệ bê tông ly tâm, trang thiết bị cũ không còn phù hợp với tình hình hiện nay.

Khai thác tối đa các dịch vụ của khách sạn Golf Phú Mỹ tiêu chuẩn bốn sao để thu hồi vốn đầu tư. Tìm kiếm đối tác hợp tác khai thác, sử dụng tối đa công năng các mặt bằng còn trống để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận.

IV.3.4 Công tác đoàn thể

Tiếp tục tạo điều kiện để tổ chức Đảng, Công đoàn cơ sở và Đoàn Thanh niên hoạt động có hiệu quả nhằm động viên về tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ đảng viên, người lao động an tâm công tác và thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình, xây dựng chiến lược kinh doanh đúng định hướng, hiệu quả, xây dựng đội ngũ CB.CNV đoàn kết thống nhất, có trình độ năng lực, có ý thức kỷ luật, một tập thể lao động chuyên nghiệp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao giá trị thương hiệu Công ty UDEC, tạo giá trị thặng dư cho cổ đông và các nhà đầu tư, đóng góp vào chính sách an sinh xã hội của địa phương và cộng đồng; xây dựng thương hiệu UDEC ngày càng lớn mạnh.



IV.3.5 Các kế hoạch sản xuất kinh doanh khác

Tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, tổ chức lập quy hoạch và lập dự án đầu tư Trạm sản xuất bê tông nhựa nóng, bê tông thương phẩm, công bê tông ly tâm để nâng cấp lên thành Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng, công bê tông ly tâm và các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn; đồng thời tổ chức sản xuất kinh doanh chuyên nghiệp nhà máy và các sản phẩm này; hướng tới phát triển Xí nghiệp Sản xuất Công nghiệp thành Công ty TNHH một thành viên trực thuộc UDEC.

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất và khai thác kinh doanh khách sạn Golf Phú Mỹ hiệu quả; tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh các dịch vụ nhằm thu hút khách lưu trú và sử dụng các dịch vụ của khách sạn.

Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư để phát triển dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh BR-VT theo hướng chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu cao trên địa bàn, trong nước và xuất khẩu (phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao được xác định là một trong năm mũi nhọn phát triển kinh tế của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).



Nghiên cứu để tổ chức kinh doanh dịch vụ hỗ trợ khu công nghiệp và trung tâm dịch vụ logistics phục vụ các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và các cảng biển trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tổ chức xem xét các tài sản hiện có của Công ty để cơ cấu lại cho phù hợp; xem xét kế hoạch đầu tư mới các trang thiết bị phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty một cách có hiệu quả; tìm kiếm các ngân hàng thương mại tài trợ vốn tín dụng phát triển các dự án bất động sản của Công ty.





PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY



UDEC



UDEEC

V.1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (tính đến ngày 31/12/2020)

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Trần Thái Hòa	Chủ tịch	42.000	0,12%
2	Hồ Thanh Côn	Thành viên	1.100	0,003%
3	Võ Thành Tài	Thành viên	11.000	0,03%
4	Nguyễn Thế Thường	Thành viên	40.000	0,11%

V.1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty chưa thành lập các tiểu ban.

V.1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Thái Hòa	Chủ tịch	04	100%	Không
2	Hồ Thanh Côn	Thành viên	04	100%	Không
3	Võ Thành Tài	Thành viên	04	100%	Không
4	Nguyễn Thế Thường	Thành viên	04	100%	Không

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và thông qua các vấn đề sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.HĐQT- UDEC	10/3/2020	Thông nhất chọn ngày 28/04/2020 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
2	02/NQ.HĐQT- UDEC	14/4/2020	<ul style="list-style-type: none">- Hủy danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 03/4/2020 để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐTN năm 2020.- Hoãn cuộc họp ĐHĐCĐTN năm 2020 dự kiến tổ chức ngày 28/4/2020
3	03/NQ.HĐQT- UDEC	12/5/2020	- Thông nhất chọn ngày 24/06//2020 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
4	04/NQ.HĐQT- UDEC	23/7/2020	Thông nhất lựa chọn Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC là đơn vị tư vấn thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 cho Công ty.



V.1.2 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- HĐQT phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong việc tham mưu cho HĐQT về các lĩnh vực tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh. Trong đó, Chủ tịch HĐQT là người thường trực có nhiệm vụ thay mặt HĐQT theo dõi, giám sát và hỗ trợ cho hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT.

- Trên cơ sở quy chế hoạt động, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và tình hình thực tiễn trong sản xuất kinh doanh, HĐQT đã phát huy vai trò trong công tác lãnh đạo trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, thể hiện qua những điểm nổi bật sau:

+ Trực tiếp định hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc;

+ Tìm kiếm thị phần trong hoạt động xây lắp để ổn định việc làm cho người lao động; chủ trương cơ cấu lại các khoản tín dụng, tìm kiếm các nguồn vốn khác để phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh;

+ Tìm kiếm các giải pháp để đẩy mạnh công tác bán hàng trong lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn; mở rộng phạm vi kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn để phù hợp với nhu cầu của khách hàng, đồng thời tạo chỗ đứng vững chắc cho công tác sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn trong địa bàn trong tỉnh

+ Tìm kiếm đối tác khai thác sử dụng tối đa công năng của khách sạn Golf Phú Mỹ để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận.

+ Tích cực xây dựng chiến lược và đề ra biện pháp kinh doanh khai thác mỏ đá vật liệu xây dựng, sản xuất gạch không nung và cho thuê kho bãi tại Công ty Cổ phần Thành Chí được phát triển tốt hơn.

- Định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức cuộc họp để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. Trên cơ sở đó HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định.

V.1.2.1 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Hội đồng quản trị công ty chưa có các thành viên HĐQT độc lập, do chưa tìm kiếm được nhân sự có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định để trình Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên HĐQT độc lập.

V.1.2.2 Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT

Hội đồng quản trị công ty chưa thành lập các tiểu ban.

V.1.2.3 Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo

Trong năm các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác có tham gia các đợt tập huấn, hội thảo về lĩnh vực chứng khoán do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và UBCKNN tổ chức.

V.2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát (tính đến ngày 31/12/2020)

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thị Thảo	Trưởng ban	700	0,002%
2	Vũ Thị Hương	Thành viên	3.200	0,009%
3	Phạm Thị Kim Ngân	Thành viên	0	-

V.2.2 Các hoạt động của Ban kiểm soát

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị để giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề có liên quan.
- Tổ chức kiểm tra báo cáo tài chính theo quý, bán niên và cuối năm.
- Thực hiện giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các bộ phận quản lý và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Luật Chứng khoán.
- Xem xét các báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tài chính, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ theo Điều lệ công ty, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

V.2.3 Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc công ty

- **Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:** HĐQT thông qua các Nghị quyết đúng định hướng, tuân thủ quy định hiện hành, tích cực triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách đã phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm nhằm mang lại kết quả kinh doanh tốt nhất cho Công ty.
- **Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:** Ban Tổng Giám đốc về cơ bản đã tổ chức triển khai thực hiện đúng các nội dung nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh sát sao, đảm bảo đúng định hướng của Hội đồng quản trị đề ra. Phát huy tính chủ động trong việc tìm kiếm công việc và tổ chức nghiệm thu thanh quyết toán công trình. Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thiện bộ máy tổ chức và xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với thực tiễn tình hình công ty.
- **Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết:** Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm thông qua các chủ trương đúng đắn kịp thời, giúp Công ty luôn hoạt động đúng hướng.

V.3 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

V.3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (triệu đồng/năm)
I	Tiền lương Hội đồng quản trị		
1	Trần Thái Hòa	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	388.790.000
II	Thù lao Hội đồng quản trị		
1	Hồ Thanh Côn	Thành viên	0
2	Võ Thành Tài	Thành viên	0
4	Nguyễn Thế Thường	Thành viên	0
III	Tiền lương Ban điều hành		
1	Hồ Thanh Côn	Tổng Giám đốc	345.560.000
2	Võ Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	297.985.000
3	Võ Thành Tài	Phó Tổng Giám đốc	296.485.000
4	Lê Vy Thùy	Kế toán trưởng	251.420.000
IV	Tiền lương Ban kiểm soát		
1	Nguyễn Thị Thảo	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	87.985.593
V	Thù lao Ban kiểm soát		
1	Vũ Thị Hương	Thành viên	0
2	Phạm Thị Kim Ngân	Thành viên	0

(Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chưa chi trong năm 2020)

V.3.2 Thường Ban điều hành:

STT	Ban điều hành	Chức vụ	Khoản thưởng (triệu đồng/năm)
1	Hồ Thanh Côn	Tổng Giám đốc	0
2	Võ Ngọc Dũng	Phó Tổng giám đốc	0
3	Võ Thành Tài	Phó Tổng giám đốc	0
4	Lê Vy Thùy	Kế toán trưởng	0

V.3.3 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			đầu kỳ	cuối kỳ	
	Không				

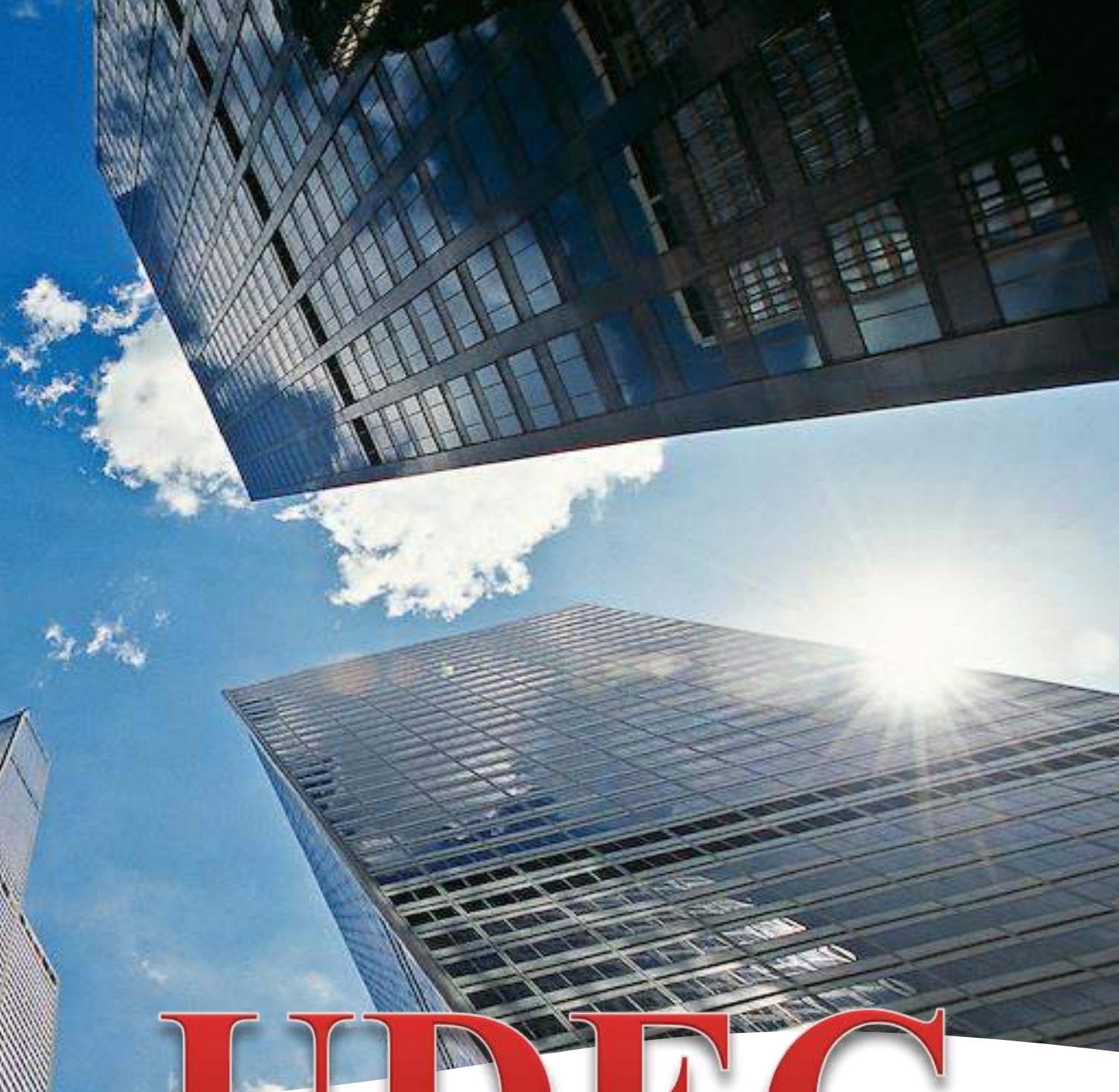
V.3.4 Các giao dịch khác : Không phát sinh.





PHẦN IV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



UDEEC

2020

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được chuyển đổi từ Công ty Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 06/10/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty Cổ phần số 3500101308, đăng ký lần đầu ngày 17/08/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/05/2018.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 37 đường 3/2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Trần Thái Hòa	Chủ tịch
Ông Hồ Thanh Côn	Thành viên
Ông Võ Thành Tài	Thành viên
Ông Nguyễn Thế Thường	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Hồ Thanh Côn	Tổng Giám đốc
Ông Võ Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Võ Thành Tài	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thảo	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Hương	Thành viên
Bà Phạm Thị Kim Ngân	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Họ và tên: *[Signature]*
Tổng Giám đốc

Vũng Tàu, ngày 08 tháng 04 năm 2021

12/1
10
30
M.P

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được lập ngày 08/04/2021, từ trang 06 đến trang 45, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.


Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 8 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất - Tài sản thiếu chờ xử lý, đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất này, cơ quan Giám định độc lập vẫn đang trong quá trình thu thập, đánh giá thông tin, chưa công bố kết quả giám định do đó chưa đưa ra nhận định về trách nhiệm đơn bảo hiểm cũng như số ước dự phòng bồi thường đối với tổn thất của Công ty Cổ phần Thành Chí (Công ty con) liên quan đến sự cố cháy tại Nhà kho số 5.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

Công ty TNHH Hàng Kiểm toán AASC




Phạm Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0777-2018-002-1
Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2021



Nguyễn Trường Minh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2290-2018-002-1

1001
C
TRÁCH
HẠN
T. HOA

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		576.178.316.159	510.186.254.434
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	14.713.653.092	14.744.894.420
111	1. Tiền		14.713.653.092	10.754.894.420
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	3.990.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	985.290.970	400.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		985.290.970	400.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		250.028.325.230	200.377.712.863
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	178.392.399.933	112.183.097.258
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	33.302.898.335	47.616.893.636
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	60.781.970.631	59.983.139.431
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(26.581.058.464)	(19.405.417.462)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý	8	4.132.114.795	-
140	IV. Hàng tồn kho	10	285.814.717.306	269.252.727.383
141	1. Hàng tồn kho		285.814.717.306	269.252.727.383
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		24.636.329.561	25.410.919.768
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	822.498.716	38.302.007
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.235.325.159	1.170.243.011
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	19	22.578.505.686	24.202.374.750

110
NG
KIẾ
A
KIẾ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

(Tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		520.670.450.276	554.928.510.347
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		6.889.112.009	6.116.200.196
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	6.889.112.009	6.116.200.196
220	II. Tài sản cố định		435.105.184.125	449.899.244.483
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	417.427.595.171	431.550.163.471
222	- Nguyên giá		544.737.147.479	541.142.859.563
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(127.309.552.308)	(109.592.696.092)
227	2. Tài sản cố định vô hình	13	17.677.588.954	18.349.081.012
228	- Nguyên giá		21.936.411.764	21.936.411.764
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(4.258.822.810)	(3.587.330.752)
230	III. Bất động sản đầu tư	14	54.761.273.378	64.947.267.918
231	- Nguyên giá		116.544.873.117	133.240.716.202
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(61.783.599.739)	(68.293.448.284)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		14.581.337.343	18.684.496.408
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	15	9.168.798.470	12.931.621.235
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	16	5.412.538.873	5.752.875.173
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	4	300.017.699	1.560.017.699
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		17.699	17.699
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		300.000.000	1.560.000.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		9.033.525.722	13.721.283.643
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	9.033.525.722	13.721.283.643
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.096.848.766.435	1.065.114.764.781

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		700.824.935.872	654.393.396.576
310	I. Nợ ngắn hạn		499.999.525.412	461.096.036.551
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	18	135.732.861.121	123.199.568.066
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	36.999.724.517	47.051.394.710
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	7.095.140.515	5.664.691.860
314	4. Phải trả người lao động		2.749.336.827	4.090.921.390
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	14.217.329.681	17.928.112.847
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		224.545.463	170.000.008
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	21	110.654.589.511	111.904.116.218
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	192.315.271.374	150.791.505.049
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		10.726.403	295.726.403
330	II. Nợ dài hạn		200.825.410.460	193.297.360.025
332	1. Người mua trả tiền trước dài hạn	17	1.295.454.545	1.295.454.545
337	2. Phải trả dài hạn khác	21	77.072.557.605	65.739.418.818
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	111.581.718.462	118.801.718.462
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34	7.609.700.092	4.561.209.194
342	5. Dự phòng phải trả dài hạn	23	3.265.979.756	2.899.559.006
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		396.023.830.563	410.721.368.205
410	I. Vốn chủ sở hữu	24	396.023.830.563	410.721.368.205
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		350.000.000.000	350.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		350.000.000.000	350.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.035.658.847	2.035.658.847
415	3. Cổ phiếu quỹ		(1.686.409.906)	(1.686.409.906)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		16.710.322.535	17.554.013.404
420	5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		2.626.918.076	2.626.918.076
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(8.673.210.416)	1.880.496.920
421a	LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước		1.318.529.023	1.733.709.978
421b	LNST chưa phân phối năm nay		(9.991.739.439)	146.786.942
429	7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		35.010.551.427	38.310.690.864
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.096.848.766.435	1.065.114.764.781

Văn Công Đức
Người lập biểu

Lê Vy Thùy
Kế toán trưởng

Trần Văn Côn
Tổng Giám đốc


Vũng Tàu, ngày 08 tháng 04 năm 2021




BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	427.550.385.819	401.720.282.410
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		427.550.385.819	401.720.282.410
11	3. Giá vốn hàng bán	26	374.116.339.762	331.427.336.384
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		53.434.046.057	70.292.946.026
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	27	140.990.224	171.238.277
22	6. Chi phí tài chính	28	27.487.347.788	27.842.485.277
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		27.487.347.788	27.737.097.522
25	7. Chi phí bán hàng	29	3.288.475.739	6.050.449.651
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	25.485.136.301	28.752.822.957
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(2.685.923.547)	7.818.426.418
31	10. Thu nhập khác	31	443.111.962	4.743.102.524
32	11. Chi phí khác	32	1.133.591.008	927.013.873
40	12. Lợi nhuận khác		(690.479.046)	3.816.088.651
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(3.376.402.593)	11.634.515.069
51	14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	2.217.390.186	3.050.952.055
52	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	34	3.048.490.898	4.561.209.194
60	16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(8.642.283.677)	4.022.353.820
61	17. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		(9.991.739.439)	146.786.942
62	18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		1.349.455.762	3.875.566.878
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	35	(288)	4


Văn Công Đức
Người lập biểu


Lê Vy Thùy
Kế toán trưởng



Vũng Tàu, ngày 08 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2020
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		(3.376.402.593)	11.634.515.069
	2. Điều chỉnh cho các khoản		60.401.956.740	59.274.977.057
02	- Khấu hao tài sản cố định và Bất động sản đầu tư		25.537.652.439	26.534.779.615
03	- Các khoản dự phòng		7.542.061.752	5.534.627.658
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(165.105.239)	(531.527.738)
06	- Chi phí lãi vay		27.487.347.788	27.737.097.522
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		57.025.554.147	70.909.492.126
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(52.373.872.541)	69.383.010.924
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(12.799.167.158)	(6.126.995.149)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		395.707.421	(72.136.519.818)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		4.243.897.512	2.094.082.984
14	- Tiền lãi vay đã trả		(15.976.917.481)	(32.171.944.337)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(691.231.591)	(6.417.182.752)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	26.075.000
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(2.555.178.100)	(1.096.650.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(22.731.207.791)	24.463.368.978
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(4.747.479.140)	(3.049.022.439)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		81.881.819	11.461.403.700
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(585.290.970)	(300.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.260.000.000	300.000.000
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		181.523.429	160.992.572
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(3.809.364.862)	8.573.373.833
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		216.068.763.158	174.936.185.041
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(181.764.996.833)	(196.882.079.870)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(7.794.435.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		26.509.331.325	(21.945.894.829)

2020
CÔNG
HÀNH
NG
A
2020

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2020
(Theo phương pháp gián tiếp)
(Tiếp theo)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(31.241.328)	11.090.847.982
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		14.744.894.420	3.654.046.438
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>14.713.653.092</u>	<u>14.744.894.420</u>

Văn Công Đức
Người lập biểu

Lê Vy Thùy
Kế toán trưởng



Hồ Thanh Căn
Tổng Giám đốc

Vũng Tàu, ngày 08 tháng 04 năm 2021

Để xem đầy đủ nội dung Báo cáo tài chính kết thúc năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quý cổ đông và nhà đầu tư vui lòng vào địa chỉ website của Công ty tại: www.udec.com.vn mục: Quan hệ cổ đông.

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 04 năm 2021
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Hồ Thanh Côn', written over a horizontal line.

TỔNG GIÁM ĐỐC
HỒ THANH CÔN



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Địa chỉ : Số 37, Đường 3 tháng 2 , phường 8, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Tel : (0254) 3859617

Fax: (0254) 3859618

Email : udec-brvt@udec.com.vn

Website: www.udec.com.vn